

Số 1114-TB/HVCTQG

Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2022

THÔNG BÁO

tuyển sinh đào tạo trình độ đại học văn bằng thứ hai năm 2022

- Căn cứ Quyết định số 145-QĐ/TW ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;

- Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ đại học văn bằng thứ hai ban hành kèm theo Quyết định số 3117-QĐ/HVCTQG ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;

- Thực hiện Kế hoạch tuyển sinh đại học năm 2022, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh thông báo tuyển sinh đào tạo đại học văn bằng thứ hai năm 2022, cụ thể như sau:

1. Chỉ tiêu và ngành tuyển sinh:

- Chỉ tiêu: 600 chỉ tiêu

- Ngành đào tạo: Chính trị học

(chuyên ngành Xây dựng Đảng và chính quyền; chuyên ngành Công tác tôn giáo)

2. Hình thức tuyển sinh: Thi tuyển (02 môn: Triết học; Chủ nghĩa xã hội khoa học).

3. Hình thức và thời gian đào tạo

- Chính quy tập trung: 2,0 năm

- Vừa làm vừa học: 2,5 năm

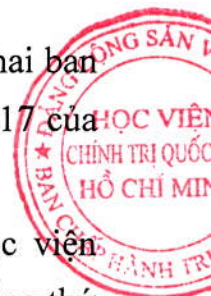
4. Dự kiến thời gian tuyển sinh: Tháng 11/2022

(Chỉ tổ chức thi tuyển với chuyên ngành có số lượng từ 20 ứng viên trở lên).

5. Đối tượng và điều kiện dự thi

5.1. Đối tượng dự thi

- Là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang làm việc tại các cơ quan của Đảng, Nhà nước, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp, đoàn thể chính trị - xã hội.



- Các trường hợp khác do Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh - Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh xem xét quyết định.

5.2. Điều kiện dự thi

Có bằng đại học thứ nhất (*trường hợp bằng đại học do cơ sở nước ngoài cấp, phải thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định hiện hành*).

6. Đối tượng ưu tiên

Trường hợp có nhiều thí sinh đạt các điều kiện như nhau thì xác định đối tượng ưu tiên như sau:

- Người có thời gian công tác liên tục từ 02 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực I trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành và phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

- Con liệt sĩ;

- Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động;

- Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 02 năm trở lên ở địa phương được quy định là Khu vực I trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành;

- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hóa học.

7. Hồ sơ dự thi

Người dự thi phải nộp túi hồ sơ có đầy đủ các giấy tờ theo quy định, gồm có:

1) Đơn xin đăng ký dự tuyển đào tạo trình độ đại học văn bằng thứ 2 (*theo mẫu số 01*).

2) Công văn cử đi dự thi của cơ quan, đơn vị, tổ chức có thẩm quyền.

3) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của thủ trưởng cơ quan, tổ chức có thẩm quyền quản lý (*theo mẫu 2C/TCTW-98*).

4) Bản sao có công chứng bằng đại học và bằng điểm (*Bằng tốt nghiệp đại học và bằng điểm do nước ngoài cấp phải có bản dịch kèm theo*).

5) Giấy chứng nhận đủ sức khỏe của Bệnh viện đa khoa cấp huyện và tương đương trở lên.

6) Bản sao công chứng một trong các giấy tờ được ban hành gần nhất: *Quyết định tuyển dụng, Hợp đồng lao động, Quyết định bổ nhiệm, Quyết định tăng lương.*

7) Bản sao công chứng các giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên (*nếu có*).

8) Ảnh 3x4 chụp trong năm 2022 và file scan ảnh (02 ảnh).

9) 03 phong bì dán tem ghi rõ địa chỉ, số điện thoại của người dự tuyển (*đối với ứng viên dự thi hệ đào tạo vừa làm vừa học*);

10) Phiếu xác nhận đã nộp hồ sơ tuyển sinh (theo mẫu).

8. Phát hành và nhận hồ sơ đăng ký dự thi

- Địa điểm phát hành và nhận hồ sơ: Phòng 909 Nhà A17, Vụ Quản lý đào tạo (*đồng chí Nguyễn Thị Như Hoa*), Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 135 Nguyễn Phong Sắc, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội.

- Thời gian nhận hồ sơ: Đến hết ngày 31/10/2022 (*hồ sơ gửi qua đường bưu điện tính theo dấu bưu điện nơi gửi nhưng không quá 05 ngày tính từ ngày gửi*).

(Thông tin chi tiết xem tại website: www.hcma.vn;

SĐT: 090.686.8314; Email: daihocvasaudaihoc.hcm@gmail.com).

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Học viện,
- Bộ Giáo dục và Đào tạo,
- Ban Tổ chức Trung ương,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc TW,
- Các Bộ, Ngành TW,
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc TW,
- Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố,
- Trường Chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc TW,
- Các trường Đại học, Học viện, Trường đào tạo cán bộ,
- Cổng thông tin điện tử của Học viện,
- Lưu VT, QLĐT.



Lê Văn Lợi

Số 1076-TB/HVCTQG

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2022

THÔNG BÁO
tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2022

- Căn cứ Quyết định số 145-QĐ/TW ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;

- Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Quyết định số 8488-QĐ/HVCTQG ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;

- Thực hiện Kế hoạch tuyển sinh sau đại học năm 2022, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2022 như sau:

1. Ngành đào tạo và chỉ tiêu tuyển sinh: 19 ngành với 1.590 chỉ tiêu.

TT	Ngành đào tạo	Mã ngành	Chỉ tiêu
1	Chính sách công	8340402	100
2	Chính trị học	8310201	100
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	8229008	30
4	Hồ Chí Minh học	8310204	30
5	Kinh tế chính trị	8310102	120
6	Kinh tế phát triển	8310105	60
7	Lãnh đạo học	8340408	100
8	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	8229015	30
9	Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật	8380106	200
10	Pháp luật về quyền con người	8380109	100
11	Quan hệ quốc tế	8310206	60
12	Quản lý kinh tế	8340410	200
13	Quản lý văn hóa	8319042	60
14	Tôn giáo học	8229009	30
15	Triết học	8229001	60
16	Văn hóa học	8229040	30
17	Xã hội học	8310301	30
18	Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	8310202	200
19	Quản lý nhà nước	Thí điểm	50

2. Hình thức và thời gian đào tạo

- Hình thức đào tạo: Chính quy.
- Thời gian đào tạo: 18 tháng (học các ngày trong tuần) và 24 tháng (học các ngày thứ 6, thứ 7 và chủ nhật).

3. Thời gian và phương thức tuyển sinh

3.1. Thời gian tuyển sinh

- Thời gian tuyển sinh: Đợt 1 tháng 06/2022 và Đợt 2 tháng 10/2022.
- Thời gian công bố kết quả trúng tuyển: Đợt 1 tháng 07/2022 và Đợt 2 tháng 11/2022.
- Thời gian nhập học: dự kiến Đợt 1 tháng 08/2022 và Đợt tháng 12/2022.

3.2. Phương thức tuyển sinh

- Thi tuyển hoặc kết hợp thi tuyển và xét tuyển.

4. Đối tượng và điều kiện dự tuyển

4.1. Đối tượng

- Là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang làm việc tại các cơ quan của Đảng, Nhà nước, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp, đoàn thể chính trị - xã hội.
- Các trường hợp khác do Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh - Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh xem xét quyết định.

4.2. Điều kiện dự tuyển

a) Điều kiện về văn bằng

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp với ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ.
- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần, ngành khác với ngành dự thi phải có chứng chỉ học bổ sung kiến thức do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh cấp trước khi dự thi.
- Có bằng tốt nghiệp đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phù hợp với ngành dự thi phải được Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định, cấp giấy công nhận.

b) Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ và được minh chứng bằng một trong các văn bằng, chứng chỉ sẽ được miễn thi môn ngoại ngữ:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài hoặc trên 70% số tín chỉ trong chương trình đào tạo ở nước ngoài và được Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận văn bằng theo quy định hiện hành.

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp.

- Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ trình độ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam trong thời hạn 02 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển và được Giám đốc Học viện tổ chức thẩm định theo quy định hiện hành (*xem Phụ lục*).

c) Người dự tuyển là công dân nước ngoài đăng ký học các chương trình đào tạo thạc sĩ của Học viện phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt.

d) Điều kiện về kinh nghiệm công tác chuyên môn

- Thí sinh dự thi có bằng tốt nghiệp ngành đúng, ngành phù hợp: Được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp đại học nếu xếp loại tốt nghiệp từ Khá trở lên.

- Thí sinh dự thi có bằng tốt nghiệp đại học ngành khác đăng ký dự tuyển phải có tối thiểu 01 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực đăng ký dự tuyển (*xem Danh mục ngành đúng, phù hợp, ngành gần, ngành khác với ngành tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ của Học viện*). Trường hợp đặc biệt do Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh - Giám đốc Học viện xem xét quyết định.

e) Điều kiện về sức khỏe: Đủ sức khỏe để học tập (*có giấy chứng nhận sức khỏe của Bệnh viện đa khoa cấp huyện và tương đương trở lên*).

f) Điều kiện về hồ sơ: Nộp đầy đủ hồ sơ theo thông báo tuyển sinh và đúng thời hạn theo quy định của Học viện.

5. Đối tượng và chính sách ưu tiên

5.1. Đối tượng ưu tiên

- Thí sinh có thời gian công tác liên tục từ 02 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực I



trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành và phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh.
- Con liệt sĩ.
- Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động.
- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hóa học đang được hưởng trợ cấp hằng tháng và được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xác nhận.

5.2. Chính sách ưu tiên

Theo Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh hiện hành.

6. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

- 1) Đơn xin đăng ký dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ (theo mẫu số 01).
- 2) Công văn cử đi dự thi của cơ quan, đơn vị, tổ chức có thẩm quyền.
- 3) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của thủ trưởng cơ quan, tổ chức có thẩm quyền quản lý (theo mẫu 2C/TCTW-98).
- 4) Bản sao có công chứng bằng đại học và bằng điểm (Bằng tốt nghiệp đại học và bằng điểm do nước ngoài cấp phải có bản dịch kèm theo).
- 5) Giấy chứng nhận đủ sức khỏe của Bệnh viện đa khoa cấp huyện và tương đương trở lên.
- 6) Bản sao công chứng một trong các giấy tờ được ban hành gần nhất: *Quyết định tuyển dụng, Hợp đồng lao động, Quyết định bổ nhiệm, Quyết định tăng lương.*
- 7) Bản sao công chứng các giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên (nếu có).
- 8) Giấy xác nhận kinh nghiệm công tác chuyên môn (bắt buộc đối với thí sinh ngành khác) (theo mẫu số 02).
- 9) Ảnh 3x4 chụp trong năm 2022 và file scan ảnh (02 ảnh).
- 10) Phiếu xác nhận đã nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển và học bổ sung kiến thức (nếu có) (theo mẫu số 03 và 04).

Lưu ý: *Thí sinh nộp giấy xác nhận đối tượng ưu tiên, chứng chỉ ngoại ngữ (nếu có) cùng hồ sơ đăng ký dự tuyển.*

7. Nơi nhận hồ sơ tuyển sinh

7.1. Nhận hồ sơ trực tiếp

- Địa điểm nhận hồ sơ: Phòng 907 - Nhà A17, Vụ Quản lý đào tạo - Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, số 135 đường Nguyễn Phong Sắc, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội (Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).

- Thời gian nhận hồ sơ: Đợt 1 hết ngày **31/5/2022**; Đợt 2 hết ngày **30/9/2022**.

- Thông tin liên hệ: TS. Lê Văn Toàn, điện thoại: 02462827223; 0916881899.

Email: tuyensinhthacsi.hcm@gmail.com

7.2. Nhận hồ sơ trực tuyến

Thí sinh đăng ký dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ có thể nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến tại địa chỉ: <http://hcma-tuyensinhthacsi.unisoft.edu.vn>

Mọi thông tin chi tiết xem tại Cổng Thông tin điện tử của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh: www.hcma.vn

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo,
- Ban Giám đốc Học viện,
- Các ban, bộ, ngành, đoàn thể TW,
- Ban Tổ chức các Tỉnh ủy/Thành ủy,
- Sở Nội vụ các tỉnh/thành phố,
- Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh/thành phố,
- Các trường Chính trị tỉnh/thành phố,
- Các trường đại học, học viện, các trường đào tạo cán bộ,
- Cổng Thông tin điện tử của Học viện,
- Lưu VT, Vụ QLĐT.

K/T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Hoàng Phúc Lâm



PHỤ LỤC

1. DANH SÁCH CÁC NGÀNH VÀ MÔN THI TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ TẠI HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

TT	Môn thi		Cơ sở ngành	Ngoại ngữ
	Ngành	Cơ bản		
1	Triết học	Triết học Mác - Lênin (Dành cho chuyên Triết)	Lịch sử triết học	Tiếng Anh (Bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam)
2	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Triết học Mác - Lênin (Dành cho chuyên Triết)	Lý luận về chủ nghĩa xã hội khoa học	
3	Kinh tế chính trị	Triết học Mác - Lênin	Lịch sử các học thuyết kinh tế	
4	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Triết học Mác - Lênin	Lịch sử Việt Nam	
5	Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	Triết học Mác - Lênin	Lý luận về Đảng và xây dựng Đảng	
6	Chính trị học	Triết học Mác - Lênin	Lịch sử tư tưởng chính trị	
7	Lý luận và Lịch sử nhà nước và pháp luật	Triết học Mác - Lênin	Lý luận chung về nhà nước và pháp luật	
8	Văn hóa học	Triết học Mác - Lênin	Lý luận văn hóa và đường lối văn hóa của Đảng	
9	Hồ Chí Minh học	Triết học Mác - Lênin	Tư tưởng Hồ Chí Minh	
10	Xã hội học	Triết học Mác - Lênin	Xã hội học đại cương	
11	Chính sách công	Triết học Mác - Lênin	Chính sách công	
12	Lãnh đạo học	Triết học Mác - Lênin	Những vấn đề cơ bản về lãnh đạo	
13	Pháp luật về Quyền con người	Triết học Mác - Lênin	Luật Hiến pháp Việt Nam	
14	Tôn giáo học	Triết học Mác - Lênin	Chủ nghĩa Mác - Lênin và chính sách của Đảng ta về tôn giáo	
15	Quản lý kinh tế	Kinh tế học	Khoa học quản lý	
16	Kinh tế phát triển	Kinh tế học	Kinh tế phát triển	
17	Quan hệ quốc tế	Lịch sử Quan hệ quốc tế	Chính sách đối ngoại Việt Nam	
18	Quản lý văn hóa	Đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam về văn hóa	Lý luận Văn hóa và phát triển	
19	Quản lý nhà nước	Triết học Mác - Lênin	Lý luận về quản lý nhà nước	



2. DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO CẤP CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ THEO KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM ĐƯỢC GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH CÔNG NHẬN

TT	Tên cơ sở đào tạo	TT	Tên cơ sở đào tạo
1	Đại học Ngoại ngữ - Đại học quốc gia Hà Nội	10	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh
2	Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng	11	Đại học Công nghiệp TP Hồ Chí Minh
3	Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế	12	Đại học Ngân hàng TP Hồ Chí Minh
4	Đại học Sư phạm Hà Nội	13	Đại học Sài Gòn
5	Đại học Hà Nội	14	Đại học Văn Lang
6	Đại học Thái Nguyên	15	Đại học Trà Vinh
7	Đại học Cần Thơ	16	Đại học Vinh
8	Học viện An ninh nhân dân	17	Đại học Tây Nguyên
9	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	18	Đại học Quy Nhơn

2. BẢNG THAM CHIẾU QUY ĐỔI MỘT SỐ CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ 3/6 KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM ÁP DỤNG TRONG ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

(Kèm theo Thông tư số 23 /2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ/ Văn bằng	Trình độ/Thang điểm	
			Tương đương bậc 3	Tương đương bậc 4
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	30 - 45	46 - 93
		IELTS	4.0 - 5.0	5.5 - 6.5
		Cambridge Assessment English	B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/ Linguaskill. Thang điểm : 140-159	B2 First/B2 Business Vantage/ Linguaskill. Thang điểm : 160-179
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149	Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF: 300-399 Văn bằng DELF B1 Diplôme de Langue	TCF: 400-499 Văn bằng DELF B2 Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe - Institut	Goethe-Zertifikat B1	Goethe-Zertifikat B2
		The German TestDaF language certificate	TestDaF level 3 (TDN 3)	TestDaF level 4 (TDN 4)
4	Tiếng Trung Quốc	Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK bậc 3	HSK bậc 4
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N4	N3
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному	ТРКИ-1	ТРКИ-2

Số 60 TB/HVCTKV III

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 3 năm 2022

THÔNG BÁO

**tuyển sinh các lớp bổ sung kiến thức dành cho thí sinh có chuyên ngành gần,
chuyên ngành khác tham dự tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2022**

Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Quyết định số 8488-QĐ/HCTQG ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông báo số 1076-TB/HVCTQG, ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2022,

Học viện Chính trị khu vực III thông báo tuyển sinh các lớp bổ sung kiến thức dành cho thí sinh có chuyên ngành gần, chuyên ngành khác tham dự tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2022 như sau:

1. Đối tượng tuyển sinh các lớp bổ sung kiến thức

1.1. Chuyên ngành Chính trị học

- Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên **ngành gần** với chuyên ngành dự thi, cụ thể như sau:

+ Các chuyên ngành thuộc nhóm ngành “Khoa học chính trị”, “Luật” gồm: Chính trị học, Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước, Hồ Chí Minh học; Quan hệ quốc tế; Luật, Luật Hiến pháp và hành chính, Luật dân sự và tố tụng dân sự, Luật hình sự và tố tụng hình sự, Luật kinh tế, Luật quốc tế.

+ Triết học; Chủ nghĩa xã hội khoa học; Giáo dục học; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Quản lý công; Chính sách công; Giáo dục công dân; Quản lý xã hội; Lịch sử Đảng; Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Xã hội học; Nhân văn học; Văn hóa học; Tâm lý học; Công tác tư tưởng; Công tác xã hội.

+ Phải có 01 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực ngành đăng ký dự thi kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày đăng ký dự thi;



- Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên **ngành khác** với chuyên ngành dự thi: Phải có 02 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực ngành đăng ký dự thi kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày đăng ký dự thi.

1.2. Chuyên ngành Quản lý nhà nước

- Có bằng đại học **ngành đúng** hoặc **ngành phù hợp** với chuyên ngành dự thi, gồm: Quản lý nhà nước, Quản lý công, Quản lý nhà nước về an ninh trật tự.

- Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên **ngành gần** với chuyên ngành dự thi, cụ thể như sau: Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Quan hệ quốc tế; Khoa học quản lý; Quản trị nhân lực; Hệ thống thông tin quản lý; Quản trị văn phòng; Quan hệ lao động; Quản lý dự án; Luật; Luật hiến pháp và luật hành chính; Luật dân sự và tố tụng dân sự; Luật hình sự và tố tụng hình sự; Luật kinh tế; Luật quốc tế; Quản lý tài nguyên và môi trường; Quản lý đất đai; Quản lý trật tự an toàn giao thông.

- Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên **ngành khác** với chuyên ngành dự thi:

Học viên có bằng tốt nghiệp đại học thuộc các **ngành khác** phải có chứng chỉ bổ sung kiến thức tương đương với ngành Quản lý nhà nước theo quyết định của Hội đồng Khoa học - Đào tạo Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Có bằng tốt nghiệp đại học được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài phù hợp, ngành gần, ngành khác với ngành dự thi được Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định, cấp giấy công nhận.

1.3. Chuyên ngành Chính sách công

- Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên **ngành gần** với chuyên ngành dự thi, cụ thể như sau:

+ Các chuyên ngành thuộc nhóm ngành “Kinh doanh - Quản lý”, bao gồm: “Kinh doanh”, “Quản trị-Quản lý”: Kinh doanh (Quản trị kinh doanh, Marketing, Bất động sản, Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh thương mại, Thương mại điện tử, Kinh doanh thời trang và dệt may), Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm (Tài chính - Ngân hàng, Bảo hiểm), Kế toán - Kiểm toán (Kế toán, Kiểm toán), Quản trị - Quản lý (Khoa học quản lý, Quản lý công, Quản trị nhân lực, Hệ thống thông tin quản lý, Quản trị văn phòng, Quan hệ lao động).

+ Kinh tế, Kinh tế phát triển, Kinh tế chính trị, Kinh tế đầu tư, Quản trị kinh doanh, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực, Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh thương mại.

+ Chính trị học, Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Quản lý nhà nước; Quản lý xã hội, Quản lý công, Khoa học quản lý, Hành chính công, Xã hội học; Luật Hiến pháp và Luật Hành chính.

- Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên *ngành khác* với chuyên ngành dự thi: Phải có 02 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực ngành đăng ký dự thi kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày đăng ký dự thi.

2. Chương trình học bổ sung

2.1. Chuyên ngành Chính trị học

+ Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học *ngành gần* với chuyên ngành dự thi, học bổ sung các học phần sau:

TT	Tên học phần	Số tiết
1	Lịch sử tư tưởng chính trị	30
2	Quyền lực chính trị	30
3	Thể chế chính trị thế giới đương đại	30
4	Chính trị học Việt Nam	30

+ Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học *ngành khác* với chuyên ngành dự thi, học bổ sung các học phần sau:

TT	Tên học phần	Số tiết
1	Lịch sử tư tưởng chính trị	30
2	Quyền lực chính trị	30
3	Thể chế chính trị thế giới đương đại	30
4	Chính trị học Việt Nam	30
5	Chính trị học đại cương	30
6	Thể chế chính trị	30

2.2. Chuyên ngành Quản lý nhà nước

+ Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học *ngành gần* với chuyên ngành dự thi, học bổ sung các học phần sau:

TT	Tên học phần	Số tiết
1	Khoa học quản lý	45
2	Lý luận về Quản lý nhà nước	45
3	Các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam (phần I)	45
4	Các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam (phần II)	45

+ Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học *ngành khác* với chuyên ngành dự thi, học bổ sung các học phần sau:

TT	Tên học phần	Số tiết
1	Khoa học quản lý	45
2	Lý luận về Quản lý nhà nước	45
3	Các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam (phần I)	45
4	Các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam (phần II)	45
5	Nhà nước và pháp luật	45
6	Công tác văn phòng trong quản lý nhà nước	45

2.3. Chuyên ngành Chính sách công

+ Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học *ngành gần* với chuyên ngành dự thi, học bổ sung các học phần sau:

TT	Tên học phần	Số tiết
1	Khoa học quản lý	30
2	Chính trị học đại cương	30
3	Nhập môn Chính sách công	30
4	Nhập môn Lãnh đạo học	30

+ Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học *ngành khác* với chuyên ngành dự thi, học bổ sung các học phần sau:

TT	Tên học phần	Số tiết
1	Khoa học quản lý	30
2	Chính trị học đại cương	30
3	Nhập môn Chính sách công	30
4	Nhập môn Lãnh đạo học	30
5	Kinh tế vĩ mô	30
6	Tâm lý học lãnh đạo, quản lý	30

3. Địa điểm và thời gian học

- *Địa điểm*: Học viện Chính trị khu vực III, số 232 Nguyễn Công Trứ, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

- *Thời gian học*: Dự kiến tháng 5 năm 2022 (*Học viện sẽ có thông báo cụ thể sau*).

4. Hồ sơ đăng ký

- Đơn xin học bổ sung kiến thức (có mẫu kèm theo).
- Bằng tốt nghiệp đại học, bảng điểm tốt nghiệp đại học; bằng cao đẳng, trung cấp (nếu có); Bằng tốt nghiệp đại học, bảng điểm do nước ngoài cấp phải có bản dịch kèm theo (Bản sao có công chứng).

5. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ

- Thời gian: Trước ngày 10 tháng 5 năm 2022
- Địa điểm: Ban Quản lý đào tạo, Học viện Chính trị khu vực III, số 232 Nguyễn Công Trứ, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Nơi nhận:

- Học viện CTQG Hồ Chí Minh (để báo cáo),
- Ban Giám đốc (để báo cáo),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Thành ủy các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ở khu vực MT-TN,
- Các Học viện, trường ĐH, CĐ, THCN ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ở khu vực MT-TN,
- Các Trường Chính trị thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ở khu vực MT-TN,
- Các cơ quan Trung ương tại khu vực MT-TN,
- Cổng thông tin điện tử Học viện,
- Lưu: VT, QLĐT

**K/T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Văn Đính



HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ KHU VỰC III

*

HỒ SƠ

HỌC BỔ SUNG KIẾN THỨC TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

HỌ VÀ TÊN THÍ SINH:

NGÀY, THÁNG, NĂM SINH:

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ:

.....

ĐIỆN THOẠI:

CHUYÊN NGÀNH DỰ THI:

Đà Nẵng, tháng năm 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ
học bổ sung kiến thức dành cho ngành gần, ngành khác
dự thi tuyển sinh cao học năm 2022

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh sau đại học Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Họ và tên: Nam/Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh: Nơi sinh:

Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam:

Địa chỉ: (dùng để thông báo kết quả):

Điện thoại:

1. Bằng đại học:

Năm tốt nghiệp: Chuyên ngành:.....

Tại trường:

Hình thức đào tạo:; xếp loại tốt nghiệp:

(Đối với hệ chuyên tu phải có bằng trung cấp hoặc cao đẳng kèm theo)

2. Bằng đại học thứ 2 (nếu có):

Năm tốt nghiệp: Chuyên ngành:.....

Tại trường:

Hình thức đào tạo:; xếp loại tốt nghiệp:

3. Diện ưu tiên (nếu có):

4. Đăng ký tuyển sinh:

....., ngày tháng năm 2022

Người làm đơn



THÔNG BÁO
tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2022

Căn cứ Quyết định số 6589-QĐ/HVCTQG ngày 01 tháng 11 năm 2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Chính trị khu vực III;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Quyết định số 8488-QĐ/HVCTQG ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông báo số 1076-TB/HVCTQG, ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2022,

Học viện Chính trị khu vực III phối hợp với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2022 như sau:

1. Hình thức, thời gian và địa điểm đào tạo

- Hình thức đào tạo: Chính quy
- Thời gian đào tạo: 24 tháng (học các ngày thứ 6, thứ 7 và chủ nhật)
- Địa điểm mở lớp: Học viện Chính trị khu vực III, số 232 Nguyễn Công Trứ, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

2. Chuyên ngành và chỉ tiêu tuyển sinh

- Chính trị học, mã số 8310201: **40 chỉ tiêu**
- Quản lý nhà nước, thí điểm: 30 chỉ tiêu
- Chính sách công, mã số 8340402: 30 chỉ tiêu

3. Hình thức, thời gian tuyển sinh

- Hình thức tuyển sinh: Thi tuyển
- Thời gian tuyển sinh: Tháng 5 năm 2022.



4. Môn thi tuyển: 03 môn

4.1. Chuyên ngành Chính trị học

- Môn cơ bản: Triết học Mác - Lênin
- Môn cơ sở: Lịch sử tư tưởng chính trị
- Môn ngoại ngữ: Tiếng Anh (Bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam/A2 khung tham chiếu Châu Âu)

4.2. Chuyên ngành Quản lý nhà nước

- Môn cơ bản: Triết học Mác - Lênin
- Môn cơ sở: Lý luận Quản lý nhà nước
- Môn ngoại ngữ: Tiếng Anh (Bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam/A2 khung tham chiếu Châu Âu)

4.3. Chuyên ngành Chính sách công

- Môn cơ bản: Triết học Mác - Lênin
- Môn cơ sở: Chính sách công
- Môn ngoại ngữ: Tiếng Anh (Bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam/A2 khung tham chiếu Châu Âu)

* Lưu ý: Thí sinh dự tuyển phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ và được chứng minh bằng một trong các văn bằng, chứng chỉ sau sẽ được miễn thi môn ngoại ngữ:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài hoặc trên 70% số tín chỉ trong chương trình đào tạo ở nước ngoài và được Cục Quản lý chất lượng-Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận văn bằng theo quy định hiện hành.

- Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban cấp bằng kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cung cấp bằng.

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp.

- Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ trình độ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam trong thời hạn 2 năm kể từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, còn hiệu lực

tính đến ngày đăng ký dự tuyển và được Giám đốc Học viện tổ chức thẩm định theo quy định hiện hành (*xem Phụ lục*).

Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng tuyển sinh sẽ thẩm định chứng chỉ hoặc thành lập Hội đồng kiểm tra năng lực ngoại ngữ của các thí sinh đã có chứng chỉ. Kết quả kiểm tra sẽ được sử dụng làm kết quả chính thức để xét miễn thi đầu vào về ngoại ngữ tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh hoặc hủy kết quả thi, xét đầu vào nếu phát hiện các sai phạm.

** Những thí sinh có nhu cầu ôn thi môn ngoại ngữ thì đăng ký để Học viện Chính trị khu vực III tổ chức lớp.*

5. Đối tượng và điều kiện dự tuyển

5.1. Đối tượng

- Là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang làm việc tại các cơ quan của Đảng, Nhà nước, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp, đoàn thể chính trị - xã hội.

- Các trường hợp khác do Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh - Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh xem xét quyết định.

5.2. Điều kiện dự tuyển

a) Điều kiện về văn bằng

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp với ngành đăng ký dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ.

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần, ngành khác với ngành dự tuyển phải có chứng chỉ học bổ sung kiến thức do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh cấp trước khi dự thi.

- Có bằng tốt nghiệp đại học được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài phù hợp, ngành gần, ngành khác với ngành dự tuyển phải được Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định, cấp giấy công nhận.

b) Điều kiện về kinh nghiệm công tác chuyên môn

- Thí sinh dự thi có bằng tốt nghiệp đại học *ngành đúng* hoặc *phù hợp* với ngành đăng ký dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ: Được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp Đại học nếu xếp loại tốt nghiệp từ Khá trở lên. Trường hợp bằng tốt nghiệp xếp loại khác, phải có 01 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực ngành đăng ký dự tuyển kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày đăng ký dự tuyển.

- Thí sinh dự thi có bằng tốt nghiệp đại học *ngành gần* với ngành đăng ký dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ: Phải có 01 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực ngành đăng ký dự tuyển kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày đăng ký dự tuyển.

- Thí sinh dự thi có bằng tốt nghiệp đại học *ngành khác* với ngành đăng ký dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ: Phải có 02 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực ngành đăng ký dự tuyển kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày đăng ký dự tuyển.

Danh mục ngành đúng, ngành phù hợp; ngành gần; ngành khác: xem Mục 5.3.

Trường hợp đặc biệt do Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh xem xét quyết định.

c. Điều kiện về sức khỏe

Đủ sức khỏe để học tập (*có giấy chứng nhận sức khỏe của Bệnh viện đa khoa cấp huyện và tương đương trở lên*).

d) Điều kiện về hồ sơ

Nộp đầy đủ hồ sơ theo mẫu và đúng thời gian quy định của Học viện

5.3. Danh mục ngành đúng, phù hợp; ngành gần; ngành khác với ngành tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ

5.3.1. Chuyên ngành Chính trị học

- Có bằng đại học **ngành đúng** hoặc **phù hợp** với chuyên ngành dự thi, gồm: Chính trị học, Giáo dục chính trị, Cử nhân chính trị, Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước.

- Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên **ngành gần** với chuyên ngành dự thi, cụ thể như sau:

+ Các chuyên ngành thuộc nhóm ngành “Khoa học chính trị”, “Luật” gồm: Chính trị học, Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước, Hồ Chí Minh học; Quan hệ quốc tế; Luật, Luật Hiến pháp và hành chính, Luật dân sự và tố tụng dân sự, Luật hình sự và tố tụng hình sự, Luật kinh tế, Luật quốc tế.

+ Triết học; Chủ nghĩa xã hội khoa học; Giáo dục học; Tư tưởng Hồ Chí Minh; Quản lý công; Chính sách công; Giáo dục công dân; Quản lý xã hội; Lịch sử Đảng; Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Xã hội học; Nhân văn học; Văn hóa học; Tâm lý học; Công tác tư tưởng; Công tác xã hội.

+ Phải có 01 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực ngành đăng ký dự thi kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày đăng ký dự thi.

- Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên **ngành khác** với chuyên ngành dự thi: Phải có 02 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực ngành đăng ký dự thi kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày đăng ký dự thi.

5.3.2. Chuyên ngành Quản lý nhà nước

- Có bằng đại học **ngành đúng** hoặc **ngành phù hợp** với chuyên ngành dự thi, gồm: Quản lý nhà nước, Quản lý công, Quản lý nhà nước về an ninh trật tự.

- Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên **ngành gần** với chuyên ngành dự thi, cụ thể như sau: Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Quan hệ quốc tế; Khoa học quản lý; Quản trị nhân lực; Hệ thống thông tin quản lý; Quản trị văn phòng; Quan hệ lao động; Quản lý dự án; Luật; Luật hiến pháp và luật hành chính; Luật dân sự và tố tụng dân sự; Luật hình sự và tố tụng hình sự; Luật kinh tế; Luật quốc tế; Quản lý tài nguyên và môi trường; Quản lý đất đai; Quản lý trật tự an toàn giao thông.

- Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên **ngành khác** với chuyên ngành dự thi:

Thí sinh dự thi có bằng tốt nghiệp đại học **ngành khác** phải có chứng chỉ bổ sung kiến thức tương đương với ngành Quản lý nhà nước theo quyết định của Hội đồng Khoa học - Đào tạo Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Có bằng tốt nghiệp đại học được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài phù hợp, ngành gần, ngành khác với ngành dự thi được Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định, cấp giấy công nhận.

5.3.3. Chuyên ngành Chính sách công

- Có bằng đại học **ngành đúng** hoặc **phù hợp** với chuyên ngành dự thi, gồm: Chính sách công

- Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên **ngành gần** với chuyên ngành dự thi, cụ thể như sau:

+ Các chuyên ngành thuộc nhóm ngành “Kinh doanh - Quản lý”, bao gồm: “Kinh doanh”, “Quản trị - Quản lý”: Kinh doanh (Quản trị kinh doanh, Marketing, Bất động sản, Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh thương mại, Thương mại điện tử, Kinh doanh thời trang và dệt may), Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm (Tài chính - Ngân hàng, Bảo hiểm), Kế toán - Kiểm toán (Kế toán, Kiểm toán), Quản trị - Quản lý (Khoa học quản lý, Quản lý công, Quản trị nhân lực, Hệ thống thông tin quản lý, Quản trị văn phòng, Quan hệ lao động).

+ Kinh tế, Kinh tế phát triển, Kinh tế chính trị, Kinh tế đầu tư, Quản trị kinh doanh, Quản lý kinh tế, Quản trị nhân lực, Kinh doanh quốc tế, Kinh doanh thương mại.

+ Chính trị học, Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Quản lý nhà nước; Quản lý xã hội, Quản lý công, Khoa học quản lý, Hành chính công, Xã hội học; Luật Hiến pháp và Luật Hành chính.

- Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên **ngành khác** với chuyên ngành dự thi: Phải có 02 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực ngành đăng ký dự thi kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày đăng ký dự thi.

*** Lưu ý:**

- Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành gần, chuyên ngành khác với chuyên ngành dự thi phải có Chứng chỉ bổ sung kiến thức do Học viện cấp trước khi dự thi.

- Những thí sinh có nhu cầu học để thi lấy Chứng chỉ bổ sung kiến thức, xem Thông báo số 60-TB/HVCTKV III, ngày 31 tháng 03 năm 2022 của Giám đốc Học viện Chính trị khu vực III về tuyển sinh các lớp bổ sung kiến thức dành cho thí sinh có chuyên ngành gần, chuyên ngành khác tham dự tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2022 để đăng ký.

- Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được dịch sang tiếng Việt và có chứng thực đúng quy định.

6. Đối tượng và chính sách ưu tiên

6.1. Đối tượng ưu tiên

- Thí sinh có thời gian công tác liên tục từ 02 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển) tại các địa phương được quy định là Khu vực I trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành và phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

- Con liệt sĩ;

- Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động;

- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

6.2. Chính sách ưu tiên

- Thí sinh dự thi thuộc đối tượng ưu tiên được cộng vào kết quả thi 10 điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) và cộng 01 điểm (thang điểm 10) cho môn cơ sở hoặc môn cơ sở ngành.

- Lưu ý: Các giấy tờ xác nhận đối tượng ưu tiên, chứng chỉ ngoại ngữ để xét miễn thi, cộng điểm phải nộp cùng với hồ sơ đăng ký dự thi và trong thời hạn nộp hồ sơ theo thông báo tuyển sinh.

7. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

Thí sinh đăng ký dự tuyển phải nộp hồ sơ có đầy đủ các loại giấy tờ sau đây:

- 1) Đơn xin đăng ký dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ (*có mẫu kèm theo*);
- 2) Công văn cử đi dự thi của cơ quan, đơn vị, tổ chức có thẩm quyền;
- 3) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của thủ trưởng cơ quan, tổ chức có thẩm quyền quản lý (*mẫu 2C/TCTW-98*);
- 4) Bản sao có công chứng: Bằng tốt nghiệp đại học, bằng điểm tốt nghiệp đại học; bằng cao đẳng, trung cấp (nếu có); Bằng tốt nghiệp đại học, bằng điểm do nước ngoài cấp phải có bản dịch kèm theo;
- 5) Giấy chứng nhận đủ sức khỏe của Bệnh viện đa khoa cấp huyện và tương đương trở lên;
- 6) Bản sao công chứng một trong các giấy tờ được ban hành gần nhất gồm: *Quyết định tuyển dụng, Hợp đồng lao động dài hạn, Quyết định bổ nhiệm, Quyết định tăng lương*;
- 7) Bản sao có công chứng các giấy tờ hợp pháp về đối tượng ưu tiên (*nếu có*);
- 8) Giấy xác nhận kinh nghiệm công tác chuyên môn (*bắt buộc đối với thí sinh thuộc ngành gần, ngành khác*);
- 9) 03 ảnh 3x4 (ảnh chụp trong năm 2022); trong đó: 2 ảnh mặt sau có ghi rõ họ và tên, ngày tháng năm sinh, ngành đăng ký dự tuyển và file scan ảnh;
- 10) Phiếu xác nhận đã nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển và học bổ sung kiến thức (nếu có).

8. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ tuyển sinh

8.1. Thời gian nhận hồ sơ

Thí sinh nộp hồ sơ tuyển sinh và hồ sơ học bổ sung kiến thức (nếu có) đến hết ngày 10 tháng 5 năm 2022.

8.2. Địa điểm nhận hồ sơ

- Ban Quản lý đào tạo, Học viện Chính trị khu vực III, số 232 Nguyễn Công Trứ, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện).

- Điện thoại liên hệ: PGS, TS Lê Văn Đính, Phó Giám đốc Học viện Chính trị khu vực III, điện thoại: 0982.930.539; Email: levandinhhvkv3@gmail.com; TS. Trương Thị Như Yến, Trưởng ban Quản lý đào tạo, điện thoại: 0914.111.903; Email: qltd.hv3@gmail.com.

- Sau khi xét duyệt hồ sơ, Học viện sẽ thông báo cụ thể kết quả xét duyệt hồ sơ và kế hoạch học bổ sung kiến thức, kế hoạch ôn tập, thi tuyển đến

từng thí sinh và qua Cổng thông tin điện tử Học viện: www.hcma3.hcma.vn. Hồ sơ đăng ký dự tuyển không hoàn trả sau khi nộp.

9. Thời gian học bổ sung kiến thức, ôn tập và thi tuyển sinh

- Thời gian học bổ sung kiến thức: Dự kiến tháng 5 năm 2022
- Thời gian ôn thi và thi tuyển sinh: Dự kiến tháng 6 năm 2022.

Mọi thông tin chi tiết xem tại Cổng thông tin điện tử của Học viện Chính trị khu vực III: www.hcma3.hcma.vn.

Nơi nhận:

- Học viện CTQG Hồ Chí Minh (để báo cáo),
- Ban Giám đốc (để báo cáo),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Thành ủy các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ở khu vực MT-TN,
- Các Học viện, trường ĐH, CĐ, THCN ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ở khu vực MT-TN,
- Các Trường Chính trị thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ở khu vực MT-TN,
- Các cơ quan Trung ương tại khu vực MT-TN,
- Cổng thông tin điện tử Học viện,
- Lưu: VT, QLĐT.

**K/T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Văn Đính

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ KHU VỰC III

*

HỒ SƠ

TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2022

HỌ VÀ TÊN THÍ SINH:

NGÀY, THÁNG, NĂM SINH:

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ:

.....

DIỆN THOẠI:

CHUYÊN NGÀNH DỰ THI:

Đà Nẵng, tháng năm 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CAO HỌC

Kính gửi: **Hội đồng tuyển sinh sau đại học Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Họ và tên:Nam/Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh: Nơi sinh:

Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam:

Địa chỉ: (dùng để thông báo kết quả):

.....

Điện thoại:

1. Bằng đại học:

Năm tốt nghiệp:Chuyên ngành:.....

Tại trường:

Hình thức đào tạo:; xếp loại tốt nghiệp:

(Đối với hệ chuyên tu phải có bằng trung cấp hoặc cao đẳng kèm theo)

2. Bằng đại học thứ 2 (nếu có):

Năm tốt nghiệp:Chuyên ngành:.....

Tại trường:

Hình thức đào tạo:; xếp loại tốt nghiệp:

3. Diện ưu tiên (nếu có):

4. Đăng ký tuyển sinh:

Ngoại ngữ: Tiếng Anh

Chuyên ngành:.....

Hình thức đào tạo: Tập trung:.....; Không tập trung:

Tôi cam kết thực hiện đúng các quy định đối với thí sinh dự thi. Nếu trúng tuyển tôi sẽ chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về đào tạo trình độ thạc sĩ của Học viện.

....., ngày tháng năm 2022

Người làm đơn

PHỤ LỤC

1. DANH SÁCH CÁC NGÀNH VÀ MÔN THI TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ TẠI HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

TT	Môn thi Ngành	Cơ bản	Cơ sở ngành	Ngoại ngữ
1	Triết học	Triết học Mác - Lênin (Dành cho chuyên Triết)	Lịch sử triết học	Tiếng Anh (Bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam)
2	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Triết học Mác - Lênin (Dành cho chuyên Triết)	Lý luận về chủ nghĩa xã hội khoa học	
3	Kinh tế chính trị	Triết học Mác - Lênin	Lịch sử các học thuyết kinh tế	
4	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Triết học Mác - Lênin	Lịch sử Việt Nam	
5	Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	Triết học Mác - Lênin	Lý luận về Đảng và xây dựng Đảng	
6	Chính trị học	Triết học Mác - Lênin	Lịch sử tư tưởng chính trị	
7	Lý luận và Lịch sử nhà nước và pháp luật	Triết học Mác - Lênin	Lý luận chung về nhà nước và pháp luật	
8	Văn hóa học	Triết học Mác - Lênin	Lý luận văn hóa và đường lối văn hóa của Đảng	
9	Hồ Chí Minh học	Triết học Mác - Lênin	Tư tưởng Hồ Chí Minh	
10	Xã hội học	Triết học Mác - Lênin	Xã hội học đại cương	
11	Chính sách công	Triết học Mác - Lênin	Chính sách công	
12	Lãnh đạo học	Triết học Mác - Lênin	Những vấn đề cơ bản về lãnh đạo	
13	Pháp luật về Quyền con người	Triết học Mác - Lênin	Luật Hiến pháp Việt Nam	
14	Tôn giáo học	Triết học Mác - Lênin	Chủ nghĩa Mác - Lênin và chính sách của Đảng ta về tôn giáo	
15	Quản lý kinh tế	Kinh tế học	Khoa học quản lý	
16	Kinh tế phát triển	Kinh tế học	Kinh tế phát triển	
17	Quan hệ quốc tế	Lịch sử Quan hệ quốc tế	Chính sách đối ngoại Việt Nam	
18	Quản lý văn hóa	Đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam về văn hóa	Lý luận Văn hóa và phát triển	
19	Quản lý nhà nước	Triết học Mác - Lênin	Lý luận chung về quản lý nhà nước	

2. DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO CẤP CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ THEO KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM ĐƯỢC GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH CÔNG NHẬN

TT	Tên cơ sở đào tạo	TT	Tên cơ sở đào tạo
1	Đại học Ngoại ngữ - Đại học quốc gia Hà Nội	10	Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh
2	Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng	11	Đại học Công nghiệp TP Hồ Chí Minh
3	Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế	12	Đại học Ngân hàng TP Hồ Chí Minh
4	Đại học Sư phạm Hà Nội	13	Đại học Sài Gòn
5	Đại học Hà Nội	14	Đại học Văn Lang
6	Đại học Thái Nguyên	15	Đại học Trà Vinh
7	Đại học Cần Thơ	16	Đại học Vinh
8	Học viện An ninh nhân dân	17	Đại học Tây Nguyên
9	Học viện Báo chí và Tuyên truyền	18	Đại học Quy Nhơn

2. BẢNG THAM CHIẾU QUY ĐỔI MỘT SỐ CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ 3/6 KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM ÁP DỤNG TRONG ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
(Kèm theo Thông tư số 23 /2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ/ Văn bằng	Trình độ/Thang điểm	
			Tương đương bậc 3	Tương đương bậc 4
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	30 - 45	46 - 93
		IELTS	4.0 - 5.0	5.5 - 6.5
		Cambridge Assessment English	B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/ Linguaskill. Thang điểm : 140-159	B2 First/B2 Business Vantage/ Linguaskill. Thang điểm : 160-179
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149	Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF: 300-399 Văn bằng DELF B1 Diplôme de Langue	TCF: 400-499 Văn bằng DELF B2 Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe - Institut	Goethe-Zertifikat B1	Goethe-Zertifikat B2
		The German TestDaF language certificate	TestDaF level 3 (TDN 3)	TestDaF level 4 (TDN 4)
4	Tiếng Trung Quốc	Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK bậc 3	HSK bậc 4
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N4	N3
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному	ТРКИ-1	ТРКИ-2